

NỘI DUNG HỌC TẬP CHUYÊN ĐỀ NĂM 2023
“Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh
về phát huy dân chủ trong xây dựng Đảng và hệ thống chính trị”

1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về phát huy dân chủ trong xây dựng Đảng và hệ thống chính trị.

Theo quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin “Dân chủ thuộc bản chất của chủ nghĩa xã hội (CNXH), CNXH không thể tách rời dân chủ, không có dân chủ thì không có CNXH. Dân chủ là khát vọng ngàn đời của loài người. Nhân dân lao động và biết bao thế hệ đã không ngừng đấu tranh vì dân chủ, đòi dân chủ, vì dân chủ. Vì vậy dân chủ là thành quả đấu tranh của quần chúng lao động”¹.

Quan niệm của Hồ Chí Minh đã cụ thể hóa, vận dụng và phát triển quan điểm chủ nghĩa Mác - Lênin về dân chủ. Theo Người, dân chủ tức là “dân là chủ và dân làm chủ; không thể có dân chủ nếu nhân dân không được làm chủ”². Hồ Chí Minh khẳng định: “Nhà nước dân chủ nhân dân phải đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng của giai cấp công nhân thông qua cương lĩnh của Đảng mình”³. Trải qua thực tiễn lãnh đạo cách mạng Đảng ta khẳng định: “Dân chủ là quy luật hình thành, phát triển và tự hoàn thiện của hệ thống chính trị xã hội chủ nghĩa, nó vừa là mục tiêu, động lực của công cuộc đổi mới xã hội nước ta”⁴; “Dân chủ là bản chất của chế độ XHCN, vừa là mục tiêu, vừa là động lực của công cuộc xây dựng CNXH; xây dựng nền dân chủ XHCN, bảo đảm quyền lực thực sự thuộc về nhân dân là một nhiệm vụ trọng yếu, lâu dài của cách mạng Việt Nam”⁵.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đặc biệt chú trọng việc xây dựng Đảng trở thành tổ chức vững mạnh. Phát huy dân chủ trong Đảng và hệ thống chính trị được xem là một trong những nguyên tắc cốt lõi của công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị. Trong tư tưởng của Người việc phát huy dân chủ trong Đảng và hệ thống chính trị thể hiện những nội dung cơ bản sau:

Thứ nhất, phát huy dân chủ với nguyên tắc tập trung dân chủ và mở rộng dân chủ trong Đảng.

Muốn xây dựng, củng cố và phát triển đoàn kết trong Đảng, Di chúc Bác đã chỉ rõ cách thể hiện cụ thể nguyên tắc cơ bản: “phải thực hành dân chủ thường xuyên, nghiêm chỉnh tự phê bình và phê bình là cách tốt nhất để củng cố và phát triển sự đoàn kết và thống nhất của Đảng”⁶.

Trong các nguyên tắc hoạt động của Đảng, nguyên tắc dân chủ tập trung là nguyên tắc cơ bản quyết định đến sức mạnh của tổ chức Đảng. Đảm bảo và phát huy dân chủ trong Đảng có ý nghĩa quyết định dân chủ trong xã hội. Nói đến dân chủ

¹ Đảng và Hồ Chí Minh: Cuộc song hành lịch sử, NXB Lao động, 2013, tr. 237.

² Đảng và Hồ Chí Minh: Cuộc song hành lịch sử, Sđd, tr. 238.

³ Hồ Chí Minh: toàn tập, NXB CTQG, Hà Nội 1995, tập 9, tr. 586.

⁴ Đảng cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII, NXB Sự thật, Hà Nội 1991, tr. 125.

⁵ Nguyễn Phú Trọng: Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về CNXH và con đường đi lên CNXH ở VN, tr. 43, tr 337.

⁶ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, t. 10, tr. 457

trong Đảng là nói đến nguyên tắc tập trung dân chủ như Hồ Chí Minh đã đề cập: tập trung và dân chủ luôn đi đôi với nhau, tập trung trên nền tảng dân chủ và dân chủ dưới sự chỉ đạo của tập trung. Tập thể lãnh đạo là dân chủ, cá nhân phụ trách là tập trung. Tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách tức là dân chủ tập trung. Thực hiện nguyên tắc này giúp Đảng vừa tránh được sự chuyên quyền độc đoán, vừa phát huy được trí tuệ, kinh nghiệm của tập thể. Giữa tập thể lãnh đạo với cá nhân phụ trách có mối quan hệ chặt chẽ với nhau; trong đó "tập thể lãnh đạo không phủ nhận trách nhiệm cá nhân, trái lại phải trên cơ sở phát huy đầy đủ trách nhiệm cá nhân. Mọi cá nhân trên cương vị của mình phải chủ động đóng góp ý kiến với tập thể để tập thể có được quyết định chính xác và dám chịu trách nhiệm trong việc chấp hành các nghị quyết của tập thể, dám tự phê bình và thành khẩn nhận khuyết điểm của mình trong việc chấp hành các nghị quyết ấy"⁷.

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, "*dân chủ, sáng kiến, hăng hái*, ba điều đó có quan hệ với nhau"⁸, "có dân chủ mới làm cho cán bộ và quần chúng đề ra sáng kiến. Những sáng kiến đó được khen ngợi, thì những người đó càng thêm hăng hái và người khác cũng học theo". Vì thế theo Người "Để làm cho Đảng mạnh thì phải mở rộng dân chủ, thực hành lãnh đạo tập trung, nâng cao tính tổ chức và tính kỷ luật"⁹. Ngoài ra, Người cũng chỉ ra mọi hiện tượng, biểu hiện "bằng mặt nhưng không bằng lòng", "nói một đằng nhưng làm một nẻo", "nói trong hội nghị khác nhưng phản ánh lên cấp trên khác" hoặc lợi dụng tập trung dân chủ vì mục đích không chính đáng... đều là những hạn chế cần phải khắc phục trong quá trình thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ; đều là trái với nguyên tắc tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách. Những hạn chế này vừa không khuyến khích đảng viên phát huy vai trò cá nhân, nghĩa là phát huy dân chủ, lại vừa tạo kẽ hở cho cách làm việc tắc trách, trì trệ hoặc lạm dụng quyền lực một cách tinh vi để mưu cầu lợi ích cá nhân, "Thực hiện dân chủ nội bộ tạo ra bầu không khí cởi mở, phấn khởi, tin cậy giữa cấp trên và cấp dưới, giữa Trung ương và địa phương"¹⁰.

Dân chủ trong Đảng và hệ thống chính trị là nhằm nâng cao tính tích cực và năng lực sáng tạo của cán bộ, đảng viên, để các quyết định của Đảng luôn là sản phẩm kết tinh bởi trí tuệ tập thể và bảo đảm tính kỷ luật tự giác của mỗi tổ chức đảng và đảng viên khi ý chí của đa số được khẳng định và bắt buộc phải phục tùng.

Trước những vấn đề khó, hệ trọng đặt ra càng phải giữ vững nguyên tắc tập trung dân chủ. Càng khó càng phải đưa ra dân chủ thảo luận để tìm tiếng nói chung, để đi đến thống nhất, giữa nhận thức, ý chí và hành động. Có phát huy dân chủ một cách rộng rãi thật sự thì mới bảo đảm tính tập trung cao trong lãnh đạo, chỉ đạo. "Khi thảo luận, mỗi cá nhân có thể đưa ra ý kiến của mình, nhưng không được mượn diễn đàn đó để nói trái cương lĩnh, đường lối của Đảng. Khi đã thành Nghị quyết thì mọi cán bộ đảng viên phải chấp hành; nói đi đôi với làm, vừa thể hiện sức mạnh tập trung

⁷ Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đảng toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2004, t.37, tr.839.

⁸ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, t. 5, tr. 284.

⁹ Trích HCM toàn tập, trang 287.

¹⁰ Đảng và Hồ Chí Minh: Cuộc song hành lịch sử, NXB Lao động, 2013, tr.246.

của cấp ủy, vừa thể hiện sự thống nhất, đoàn kết của tập thể đảng viên toàn đảng bộ. Trong Đảng có thống nhất thì mới tạo được sự đồng thuận trong xã hội”¹¹.

Trong Đảng phải thật sự dân chủ, mọi đảng viên đều được tôn trọng quyền tự do suy nghĩ, sáng tạo, khuyến khích nêu lên chính kiến của mình để tích cực góp phần xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh cả về tư tưởng, lý luận và tổ chức. Đảng viên có quyền cơ bản, nhất là quyền dân chủ, có quyền thảo luận về chủ trương, chính sách của Đảng trên các báo chí và trong các hội nghị của Đảng, “Dù ý kiến ấy không đồng ý với ý kiến của đại đa số, không ai được ngăn cấm đảng viên có quyền tuyên cử và ứng cử vào các cơ quan, lãnh đạo của Đảng,... Đóng góp các cuộc hội nghị của Đảng có quyền phê bình đảng viên và cán bộ, phê bình công tác của các cơ quan Đảng”¹². Như vậy, Người khẳng định rằng, phát huy dân chủ trong Đảng cũng là điều cốt lõi trong việc thực hiện quyền lợi chính đáng của đảng viên.

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, “ai cũng cần tắm rửa cho mình mấy sạch sẽ, thì ai cũng cần tự phê bình cho tư tưởng và hành động được đúng đắn”¹³. Người còn yêu cầu cán bộ lãnh đạo phải có thái độ khiêm tốn, cầu thị, không được thù hằn cá nhân khi tiếp nhận ý kiến phê bình của cấp dưới. Sự bình đẳng và thái độ tôn trọng cấp dưới của người lãnh đạo chính là thước đo phát huy dân chủ trong xây dựng Đảng và hệ thống chính trị.

Thứ hai, phát huy dân chủ gắn liền với kỷ cương kỷ luật của Đảng.

Đi đôi với phát huy dân chủ, phải chú trọng giữ nghiêm kỷ cương, kỷ luật của Đảng. Trong đó đặc biệt chú trọng “thực hành dân chủ trong Đảng gắn liền với tăng cường kỷ luật, kỷ cương của Đảng”¹⁴. Nguyên tắc kỷ luật nghiêm minh tự giác cũng toát lên tinh thần dân chủ khi quy định tất cả mọi tổ chức đảng, không phân biệt cấp cao hay cấp thấp, tất cả mọi đảng viên, không phân biệt cán bộ lãnh đạo hay đảng viên bình thường, đều bình đẳng trước Điều lệ Đảng, trước mọi quyết định của Đảng và đều phải giữ vững kỷ luật của Đảng, phục tùng sự lãnh đạo của Đảng. Người phân tích: “Ở trong Đảng, mọi đảng viên có quyền nêu ý kiến, đặt đề nghị, tham gia giải quyết vấn đề, nhưng không được trái sự lãnh đạo tập trung của Đảng, trái nghị quyết và trái kỷ luật”. Mọi đảng viên phải tuân theo kỷ luật của Đảng, cá nhân phải phục tùng tổ chức, bộ phận phải phục tùng toàn thể, số ít phục tùng số nhiều, cấp dưới phục tùng cấp trên, địa phương phục tùng trung ương, tất cả đảng viên phục tùng vô điều kiện nghị quyết của Đảng.

Nguyên tắc đoàn kết, thống nhất trong Đảng cũng thấm nhuần tinh thần dân chủ. Mọi đảng viên đều có trách nhiệm giữ gìn sự đoàn kết, nhất trí của Đảng và người lãnh đạo phải là trung tâm của sự đoàn kết. Người cho rằng: “Không có dân chủ thì một bộ phận Đảng âm u, cán bộ trở nên những cái máy, trong lòng uất ức, không dám nói ra, do uất ức mà hóa ra oán, ghét, chán nản”¹⁵. Nếu mọi nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt Đảng đều được tuân thủ và thực hành triệt để thì dân chủ trong Đảng sẽ được nâng cao. Người cũng lưu ý khắc phục hiện tượng dân chủ tùy tiện,

¹¹ Nguyễn Phú Trọng: Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về CNXH và con đường đi lên CNXH ở VN, tr. 338.

¹² Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, t. 5, tr. 264.

¹³ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, HN, 2000 tập 6, tr.209,.

¹⁴ Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, t. I, tr. 181.

¹⁵ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, H, 2011, t.8, tr.320-321.

quá trớn, coi thường kỷ luật ở một số cán bộ, đảng viên: “Ồ trong Đảng thì không thực hiện chế độ dân chủ tập trung, không tuân theo nguyên tắc tập thể lãnh đạo. Phớt lờ kỷ luật và chính sách của Đảng và của Chính phủ. Khinh rẻ ý kiến cấp dưới. Xem thường chỉ thị cấp trên. Không muốn chịu kiểm tra. Không muốn nghe phê bình”¹⁶.

Sức mạnh của Đảng cũng được tạo dựng bởi đội ngũ cán bộ nên muốn mở rộng dân chủ trong Đảng thì công tác cán bộ phải thực sự dân chủ. Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn: “Đảng phải nuôi dạy cán bộ, như người làm vườn vun trồng những cây cối quý báu”¹⁷, phải thực sự tôn trọng cán bộ. Tôn trọng cán bộ trước hết là tôn trọng ý nguyện của họ nên trước khi giao công tác, cần phải bàn kỹ với họ. Nếu họ cảm thấy quá sức với công việc được giao thì không miễn cưỡng, nhưng nếu đã giao việc thì phải giao quyền, phải động viên để cán bộ “có gan phụ trách”, mạnh dạn phát huy năng lực sáng tạo. Tôn trọng cán bộ thì phải giữ cho họ uy tín và sự tự tin nên nếu việc gì thực sự quá sức thì “tốt nhất là đổi việc khác cho thích hợp với họ, mà không cần cho họ biết vì họ không làm nổi việc kia. Đó là để giữ lòng hăng hái của họ, để cho họ khỏi nản lòng”¹⁸. Khi cán bộ cấp dưới mắc sai lầm thì cấp trên nên giải thích để cấp dưới tự nhận thức và tự nguyện sửa đổi, chứ không phải vì bị cưỡng bức mà sửa đổi. Và để bảo đảm dân chủ trong công tác cán bộ, Đảng cần phải ra sức chống căn bệnh hẹp hòi, địa phương chủ nghĩa, cá nhân, đố kỵ, bè phái. Đồng thời, mỗi cán bộ, đảng viên cần rèn luyện tốt như Di chúc của Bác Hồ căn dặn: “Đảng ta là một đảng cầm quyền, mỗi đảng viên và cán bộ phải thật sự thấm nhuần đạo đức cách mạng, phải thật sự cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, phải giữ gìn Đảng ta thật sự trong sạch, xứng đáng là người lãnh đạo, là người đày tớ thật trung thành của nhân dân”¹⁹.

Thứ ba, dân chủ với nâng cao hiệu quả của hệ thống chính trị.

Trong Di chúc Hồ Chí Minh, Người chỉ rõ: “Nước ta là nước dân chủ, bao nhiêu lợi ích đều vì dân, bao nhiêu quyền hạn đều của dân”²⁰. Đảng có phương thức lãnh đạo, tổ chức chặt chẽ, khoa học, giải quyết đúng đắn mối quan hệ giữa Đảng và Nhà nước, giữa Đảng với nhân dân, sao cho phát huy tốt vai trò lãnh đạo của Đảng, vai trò quản lý của Nhà nước, cũng như vai trò làm chủ của nhân dân. Do đó, phát huy đầy đủ vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị xã hội, các tổ chức xã hội - nghề nghiệp, là kênh quan trọng của dân chủ, của việc phát huy quyền làm chủ của nhân dân, nhân dân thông qua các tổ chức chính trị - xã hội của mình là người thẩm định, góp ý kiến cho Đảng, Nhà nước và chủ trương, chính sách. Đồng thời vai trò của báo chí cách mạng cũng là tiếng nói của nhân dân, cải tiến sự lãnh đạo đối với báo chí và phát huy vai trò của báo chí cũng là một nhiệm vụ rất quan trọng để đảm bảo, phát huy dân chủ dưới sự lãnh đạo của Đảng ta. Phát huy dân chủ phải có lãnh đạo, có bước đi vững chắc, phù hợp dân trí và tình hình chính trị - xã hội, văn hóa, tâm lý. Xây dựng và hoàn thiện hệ thống tổ chức, kiểm tra các cấp và

¹⁶ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sdd, H, 2011, t.8, tr.507.

¹⁷ Hồ Chí Minh: Toàn tập, tập 5, Nxb CTQG, H.201, tr.313.

¹⁸ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb CTQG, Hà Nội, 2000, t 5, trang 277-284.

¹⁹ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb. CTQG, Hà Nội, 2002, tập 12, tr. 510.

²⁰ Trích Hồ chí Minh: Toàn tập, trang 698.

cơ chế kiểm tra, giám sát hữu hiệu để đảm bảo quyền lực thực sự thuộc về nhân dân. Khắc phục tình trạng Đảng bao biện, làm thay Nhà nước hoặc buông lỏng sự lãnh đạo đối với Nhà nước.

Đổi mới hệ thống chính trị, cải cách bộ máy nhà nước theo hướng xây dựng và từng bước hoàn thiện nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, bảo đảm quyền lực thuộc về nhân dân. Dân chủ phải được bảo đảm bằng pháp luật, gắn với nâng cao dân trí, văn hóa chính trị, văn hóa pháp lý, ý thức trách nhiệm của công dân.

Thực hiện tốt Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, nhân dân làm chủ là đặc điểm cơ bản nhất của hệ thống chính trị nước ta, là cơ chế vận hành của xã hội. Mọi đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước phải được "Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng". Tuy nhiên, tính dân chủ của nhân dân phải được nằm trong khuôn khổ pháp luật. Có như vậy thì mới tách khỏi được tình trạng làm chủ quá trớn, dân chủ tràn lan. Đồng thời thực hiện tốt dân chủ cơ sở, là nơi thực hiện quyền dân chủ của nhân dân một cách trực tiếp và rộng rãi nhất. Việc phát huy dân chủ ở cơ sở, phát huy được vai trò, sáng tạo của nhân dân tham gia góp ý kiến xây dựng Đảng, xây dựng chính sách, pháp luật và những công việc của địa phương.

2. Tầm quan trọng phải phát huy dân chủ trong xây dựng Đảng và hệ thống chính trị theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong giai đoạn hiện nay.

Trong những năm qua, Đảng ta xác định đúng đắn và thực hiện phát huy dân chủ trong Đảng và hệ thống chính trị, đặc biệt là phát huy dân chủ tập trung theo tư tưởng Hồ Chí Minh, cùng với đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết, kết luận Hội nghị Trung ương 4 khóa XI, XII, XIII về xây dựng Đảng, gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, công tác xây dựng chính đồn Đảng đã đạt được nhiều kết quả rõ rệt, toàn diện trên tất cả các lĩnh vực. Từ thực tiễn công cuộc đổi mới, thực tiễn việc thực hiện dân chủ trong công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị qua các nhiệm kỳ đại hội và những năm đổi mới vừa qua. Văn kiện Đại hội XIII của Đảng đã đúc kết nhiều bài học kinh nghiệm, trong đó nhấn mạnh bài học: “Kiên định, vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; tăng cường đoàn kết trong Đảng và hệ thống chính trị, thực hiện nghiêm các nguyên tắc xây dựng Đảng, thường xuyên đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng”²¹.

Như vậy, trước yêu cầu nhiệm vụ chính trị hiện nay phải nhận diện đúng, kịp thời khắc phục những hạn chế, bất cập trong thực hiện dân chủ, các nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt đảng, như Đại hội XIII đã chỉ ra: “việc thực hiện các nguyên tắc tổ chức của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ ở một số nơi chưa nghiêm, thậm chí còn vi phạm, mất đoàn kết nội bộ, có nơi còn biểu hiện cục bộ, lợi ích nhóm. Việc phân định trách nhiệm của người đứng đầu trong mối quan hệ với cấp ủy và tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị chưa rõ; chưa phát huy đúng mức vai trò của cá nhân trong tập thể; tính chiến đấu trong tự phê bình và phê bình còn yếu. Quyền

²¹ ĐCSVN: Văn kiện ĐHĐB toàn quốc lần thứ XIII, t.I, Nxb Chính trị quốc gia Sự Thật, HN, 2021, tr.26-27.

làm chủ của nhân dân có lúc, có nơi còn bị vi phạm; vẫn còn biểu hiện dân chủ hình thức, tách rời dân chủ với kỷ cương, pháp luật”²².

Do đó, để tiếp tục tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo, năng lực cầm quyền, sức chiến đấu của Đảng và hiệu lực, hiệu quả quản lý của Nhà nước thì việc phát huy dân chủ, tăng cường đoàn kết trong Đảng và hệ thống chính trị là nhiệm vụ quan trọng trong giai đoạn hiện nay.

3. Phát huy dân chủ trong xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong giai đoạn hiện nay.

Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng xác định mục tiêu phát triển là “Nâng cao năng lực lãnh đạo, năng lực cầm quyền và sức chiến đấu của Đảng; xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch vững mạnh toàn diện”. Để phát huy dân chủ trong xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong giai đoạn hiện nay, cần quán triệt và thực hiện các nội dung sau:

Thứ nhất, tiếp tục đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng.

Trong giai đoạn mới, Đại hội XIII của Đảng đã chỉ rõ: “Tu tưởng chỉ đạo xuyên suốt của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta là kiên định, vận dụng và phát triển sáng tạo Chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Kiên định mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội và đường lối đổi mới của Đảng vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”²³. Thực hiện nghiêm các nguyên tắc xây dựng Đảng, Điều lệ Đảng, kỷ luật Đảng để nâng cao năng lực cầm quyền của Đảng, bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng có hiệu lực, hiệu quả. “Thực hiện nghiêm các nguyên tắc, quy định; thực hành dân chủ gắn liền với tăng cường kỷ luật, kỷ cương của Đảng”²⁴.

Nâng cao nhận thức của cấp ủy các cấp, các tổ chức trong hệ thống chính trị và mỗi cán bộ, đảng viên về tầm quan trọng của công tác xây dựng và chỉnh đốn Đảng; trong đó, cần phát huy dân chủ trong xây dựng Đảng và hệ thống chính trị gắn thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, XII, Kết luận số 21-KL/TW (khóa XIII) về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị với Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị khóa XII và Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, các quy định 37-QĐ/TW về những điều đảng viên không được làm, Quy định về nêu gương của đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là Quy định 08-QĐi/TW của Ban Chấp hành Trung ương về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên.

“Tiếp tục nâng cao lập trường bản lĩnh chính trị, trí tuệ, tính chiến đấu của toàn Đảng và mỗi cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý chủ chốt các cấp; tích cực đấu tranh, phản bác có hiệu quả quan điểm sai trái của các thế lực thù địch”²⁵. Mỗi cấp ủy, mỗi tổ chức cơ sở Đảng và mỗi cán bộ, đảng viên đều cần phải chủ động, kiên quyết và linh hoạt trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu

²² ĐCSVN: Văn kiện ĐHĐB toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, tr.90,91,225.

²³ ĐCSVN: Văn kiện ĐHĐB toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, tr.231.

²⁴ ĐCSVN: Văn kiện ĐHĐB toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, tr.231.

²⁵ ĐCSVN: Văn kiện ĐHĐB toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, tr.231.

tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, phản động, góp phần làm thất bại mọi âm mưu, thủ đoạn “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch, thiết thực xây dựng và chỉnh đốn Đảng. Phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu. Kiên quyết đấu tranh phòng, chống có hiệu quả chủ nghĩa cá nhân, bệnh quan liêu, cơ hội, bảo thủ, bè phái mất đoàn kết nội bộ, những biểu hiện suy thoái “tự diễn biến” “tự chuyển hóa”. “ Kiên quyết khắc phục những yếu kém, trì trệ, tình trạng né tránh trách nhiệm trong công tác lãnh đạo, điều hành và tổ chức thực hiện chủ trương, Nghị quyết; kiểm tra, giám sát chặt chẽ, xác định rõ trách nhiệm tập thể và cá nhân”²⁶.

Thứ hai, thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ, mở rộng dân chủ.

Thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ thông qua việc giáo dục nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên về nguyên tắc tập trung dân chủ. Điều lệ Đảng được Đại hội XI thông qua (năm 2011) xác định: “Đảng là một tổ chức chặt chẽ, thống nhất ý chí và hành động, lấy tập trung dân chủ làm nguyên tắc tổ chức cơ bản”²⁷. Điều 9, Điều lệ Đảng chỉ rõ: “Đảng Cộng sản Việt Nam tổ chức theo nguyên tắc tập trung dân chủ”. Cần xây dựng hệ thống quy chế dân chủ, quy định đồng bộ, nhất quán bằng văn bản để cụ thể hóa nguyên tắc tập trung dân chủ, làm cơ sở để quản lý, điều chỉnh các hoạt động của tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên và đấu tranh phòng, chống những biểu hiện xa rời nguyên tắc tập trung dân chủ.

Trong điều kiện mới, nguyên tắc tập trung dân chủ trong tổ chức và hoạt động của Đảng càng phải gắn với yêu cầu thực hiện tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, theo đúng quy định của Điều lệ Đảng và các nghị quyết của Đảng đã ban hành. Cá nhân phải gắn liền ở trong tập thể, luôn có ý thức chịu trách nhiệm trước Đảng và trước nhân dân. “Cụ thể hóa nguyên tắc tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách trong lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị; khắc phục tình trạng bao biện, làm thay, hoặc buông lỏng vai trò lãnh đạo của Đảng. Quy định cụ thể quyền hạn, trách nhiệm của người đứng đầu và mối quan hệ giữa tập thể cấp ủy, tổ chức đảng với người đứng đầu, bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách”²⁸. Thường xuyên rà soát các quy định để thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ thống nhất, đồng bộ, chặt chẽ. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và phát huy vai trò của người đứng đầu tổ chức đảng trong việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ.

Đi đôi với tăng cường tập trung, phải chú ý thực hành dân chủ rộng rãi trong Đảng, cấp ủy các cấp phải hướng dẫn thực hành dân chủ trong thảo luận để đi đến quyết định các chủ trương, biện pháp phù hợp. Dân chủ trong sinh hoạt của tổ chức đảng phải tránh được tính hình thức hoặc tiến hành qua loa, chiếu lệ. Thực hiện đúng đắn và đầy đủ quy định mọi đảng viên chấp hành nghiêm chỉnh nghị quyết của Đảng, phát ngôn và hành động đúng tinh thần trách nhiệm của người đảng viên.

Thứ ba, phát huy dân chủ gắn với kỷ cương, kỷ luật của Đảng.

Dân chủ phải có tập trung, dân chủ gắn liền với kỷ luật, kỷ cương mới đem lại hiệu quả thiết thực và tạo ra động lực để thúc đẩy sự phát triển xã hội. Dân chủ càng

²⁶ ĐCSVN: Văn kiện ĐHĐB toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, tr.232.

²⁷ ĐCSVN: Điều lệ Đảng CSVN, Nxb.Chính trị quốc gia sự thật, H, 2011, tr.5, 16-17.

²⁸ ĐCSVN: Văn kiện ĐHĐB toàn quốc XIII của Đảng, tr.254.

mở rộng, thì tập trung cũng càng phải cao. Dân chủ để đi đến tập trung, là cơ sở của tập trung chứ không phải dân chủ theo kiểu tập trung phân tán, vô tổ chức. Cấp uỷ các cấp, đảng viên cần nhận thức đầy đủ đảng viên có quyền nêu ý kiến, nhưng không được trái sự lãnh đạo tập trung của Đảng, trái nghị quyết và kỷ luật của Đảng. Do vậy, Người yêu cầu: “Đảng viên phải kiên quyết chống nói lung tung, tự do hành động; dân chủ quá trớn”²⁹; toàn thể đảng viên phải theo đúng đường lối, nghị quyết của Đảng, phải theo sự lãnh đạo thống nhất của Đảng.

Phát huy dân chủ trong Đảng phải luôn gắn liền với việc thực hiện kỷ luật Đảng. Đảng viên khi làm việc gì cần có tính tổ chức, tính kỷ luật, phải bàn với tập thể, không được đặt mình ngoài tổ chức; phê bình cũng phải trong tổ chức, có kỷ luật. Đảng viên ở địa vị càng cao thì càng phải giữ đúng kỷ luật của Đảng, càng phải làm gương thực hiện dân chủ trong Đảng. Cá nhân cán bộ, đảng viên không được vịn có “trách nhiệm cá nhân” để phớt lờ tổ chức và vi phạm kỷ luật, kỷ cương của Đảng và nguyên tắc tập trung dân chủ để lấn át tập thể, chuyên quyền, độc đoán, đi ngược lại lợi ích chung của tập thể, của nhân dân.

Kiên quyết đấu tranh, “xử lý kịp thời, nghiêm minh những tổ chức, cá nhân lợi dụng dân chủ, gây rối loạn nội bộ, làm mất ổn định chính trị - xã hội hoặc vi phạm dân chủ, làm phương hại đến quyền làm chủ của nhân dân”³⁰. Mỗi cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu phải quán triệt sâu sắc, có nhận thức đầy đủ các quan điểm, đường lối của Đảng về thực hành dân chủ trong Đảng và hệ thống chính trị.

Thứ tư, phát huy dân chủ nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị.

Giữ vững và tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, vai trò quản lý nhà nước để bảo đảm quyền lực thuộc về nhân dân, tập trung nâng cao hơn nữa năng lực lãnh đạo của cấp uỷ các cấp, đáp ứng yêu cầu phát huy quyền làm chủ của nhân dân; đổi mới nội dung, phương thức lãnh đạo của Đảng đối với việc thực hành dân chủ; phát huy hiệu lực, hiệu quả vai trò các cơ quan chức năng trong hệ thống tổ chức của Đảng và Nhà nước trong thực hành dân chủ.

Tôn trọng các nguyên tắc tổ chức và hoạt động, vai trò, tính tự chủ, năng động sáng tạo của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội. Cụ thể hóa mối quan hệ “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, nhân dân làm chủ” và “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, giám sát, dân thụ hưởng”. Đổi mới công tác tuyên truyền, vận động theo hướng nâng cao tính giáo dục, thuyết phục, tính chiến đấu, tạo sự thống nhất trong Đảng và sự đồng thuận trong nhân dân để thực hiện hiệu quả đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Tạo điều kiện thuận lợi cho nhân dân đóng góp ý kiến xây dựng, phản biện các chủ trương, đường lối, nghị quyết của Đảng.

Đặc biệt phát huy hiệu quả quy chế dân chủ ở cơ sở. Cấp uỷ các cấp và cán bộ, đảng viên phải khắc phục tình trạng quan liêu, thờ ơ, vô cảm, thiêu trách nhiệm trước những khó khăn, bức xúc và nguyện vọng chính đáng, hợp pháp của nhân dân. Tăng cường kiểm tra, đôn đốc, nắm chắc tình hình địa phương, cơ quan, đơn vị, địa bàn

²⁹ Hồ Chí Minh, Toàn tập, tập 8, Sđd, tr.287

³⁰ ĐCSVN: Văn kiện ĐHĐB toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, tr. 174.

cơ sở; lắng nghe ý kiến đóng góp của quần chúng để không ngừng nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện nhiệm vụ. Đồng thời, tạo điều kiện để nhân dân và các tổ chức quần chúng thực hiện tốt hơn quyền dân chủ của mình, tích cực tham gia xây dựng các tổ chức cơ sở Đảng trong sạch, vững mạnh.

Thứ năm, thực hiện tốt nguyên tắc tự phê bình và phê bình trong sinh hoạt đảng.

Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: “Phê bình là quyền lợi và nhiệm vụ của mọi người, là thực hành dân chủ”³¹. Người yêu cầu: “Cán bộ lãnh đạo cần phải làm gương mẫu thực hiện dân chủ phê bình và tự phê bình. Các cán bộ bất kỳ cấp nào, cao hay thấp, có quyền và có nghĩa vụ đòi hỏi thực hiện dân chủ”³². Như vậy, tự phê bình và phê bình không chỉ là vũ khí để rèn luyện cán bộ, đảng viên mà còn là biện pháp để thực hiện tốt dân chủ trong tổ chức đảng.

Cấp uỷ các cấp, nhất là người đứng đầu cần xây dựng phong cách lãnh đạo dân chủ, gần gũi, không tạo sự cách biệt giữa cấp trên và cấp dưới, không trù dập khi nghe phê bình, để các đảng viên và cán bộ phát huy tốt công tác tự phê bình và phê bình. Vì tự phê bình và phê bình là một phương cách hữu hiệu để phát huy dân chủ trong Đảng, không tự phê bình và phê bình là không tiên bộ, không dân chủ. Trong việc phê bình cần có thái độ nhìn thẳng vào sự thật, đánh giá đúng sự thật, nói rõ sự thật, không nể nang, không né tránh. Đồng thời, phải phê bình với tinh thần tôn trọng, giúp đỡ đảng viên được phê bình; tuyệt đối không lợi dụng phê bình để nói xấu, trù dập hay bôi nhọ người khác. Trong công tác tự phê bình và phê bình cũng phải có dân chủ, công khai, tránh tình trạng “việc gì cũng không phê bình trước mặt mà để nói sau lưng”³³.

Mỗi đảng viên cần nhận thức rõ mục đích của công tác tự phê bình và phê bình, đó cũng là quyền lợi của mỗi đảng viên cần phải được tôn trọng. Thường xuyên tự phê bình và phê bình để sửa chữa khuyết điểm, phát huy ưu điểm, phải lắng nghe ý kiến phê bình từ quần chúng để luôn tiên bộ và phát triển. Từ đó, mỗi đảng viên có thể nâng cao tính hăng hái và tinh thần phụ trách của các đảng viên, tăng cường sự đấu tranh của đảng viên với những biểu hiện tiêu cực ảnh hưởng đến uy tín và vai trò lãnh đạo của Đảng../.

³¹ Hồ Chí Minh, Toàn tập, tập 7, Nxb CTQG-ST, H.2011, tr.114.

³² Hồ Chí Minh, Toàn tập, tập 8, Sđd, tr.143.

³³ Hồ Chí Minh, Toàn tập, tập 5, Sđd, tr.298.